

Kinh Đại Bát Nhã Ba La Mật Đa  
(Trọn bộ 24 tập)

Hán dịch: Tam Tạng Pháp Sư Huyền Trang  
Việt dịch: Hòa Thượng Thích Trí Nghiêm  
Khảo dịch: Hòa Thượng Thích Thiện Siêu  
Sài Gòn - 1998

--- o0o ---

Tập 7  
Quyển Thứ 160  
Hội Thứ Nhất  
Phẩm Sở Lường Công Đức  
Thứ 30 – 58

Lại nữa, Kiền Thi Ca! Nếu các thiện nam tử thiện nữ nhân, vì kẻ phát tâm Vô thượng Bồ đề tuyên nói Tịnh giới Ba la mật đa, tác lời như vậy: Thiện nam tử! Người nên tu An nhẫn Ba la mật đa, chẳng nên quán địa giới hoặc thường hoặc vô thường; chẳng nên quán thủy hỏa phong không thức giới hoặc thường hoặc vô thường. Vì có sao? Vì địa giới, tự tánh địa giới không; thủy hỏa phong không thức giới, tự tánh thủy hỏa phong không thức giới không. Tự tánh địa giới đây tức chẳng phải tự tánh, tự tánh thủy hỏa phong không thức giới đây cũng chẳng phải tự tánh. Nếu chẳng phải tự tánh tức Tịnh giới Ba la mật đa. Đối Tịnh giới Ba la mật đa đây, địa giới chẳng khá được, thường vô thường kia cũng chẳng khá được; thủy hỏa phong không thức giới đều chẳng khá được, thường vô thường kia cũng chẳng khá được. Sở vì sao? Vì trong đây hãy không có địa giới thấy khá được, huống là có thường cùng vô thường kia. Nếu người năng tu tịnh giới như thế là tu Tịnh giới Ba la mật đa.

Lại tác lời này: Thiện nam tử! Người nên tu Tịnh giới Ba la mật đa, chẳng nên quán địa giới hoặc vui hoặc khổ; chẳng nên quán thủy hỏa phong không thức giới hoặc vui hoặc khổ. Vì có sao? Vì địa giới, tự tánh địa giới không; thủy hỏa phong không thức giới, tự tánh thủy hỏa phong không thức giới không. Tự tánh địa giới đây tức chẳng phải tự tánh, tự tánh thủy hỏa phong không thức giới đây cũng chẳng phải tự tánh. Nếu chẳng phải tự tánh tức Tịnh giới Ba la mật đa. Đối Tịnh giới Ba la mật đa đây, địa giới chẳng khá được, vui cùng khổ kia cũng chẳng khá được; thủy hỏa phong không thức giới đều chẳng khá được, vui cùng khổ kia cũng chẳng khá được. Sở vì sao? Vì trong đây hãy không có địa giới thấy khá được, huống là có vui cùng khổ kia. Nếu người năng tu tịnh giới như thế là tu Tịnh giới Ba la mật đa.

Lại tác lời này: Thiện nam tử! Người nên tu Tịnh giới Ba la mật đa, chẳng nên quán địa giới hoặc ngã hoặc vô ngã; chẳng nên quán thủy hỏa phong không thức giới hoặc ngã hoặc vô ngã. Vì có sao? Vì địa giới, tự tánh địa giới không; thủy hỏa phong không thức giới, tự tánh thủy hỏa phong không thức giới không. Tự tánh địa giới đây tức chẳng phải tự tánh, tự tánh thủy hỏa phong không thức giới đây cũng chẳng phải tự tánh. Nếu chẳng phải tự tánh tức Tịnh giới Ba la mật đa. Đối Tịnh giới Ba la mật đa đây, địa giới chẳng khá được, ngã vô ngã kia cũng chẳng khá được; thủy hỏa phong không thức giới đều chẳng khá được, ngã vô ngã kia cũng chẳng khá được. Sở vì sao? Vì trong đây hãy không có địa giới thấy khá được, huống là có ngã cùng vô ngã kia. Nếu người năng tu tịnh giới như thế là tu Tịnh giới Ba la mật đa.

Lại tác lời này: Thiện nam tử! Người nên tu Tịnh giới Ba la mật đa, chẳng nên quán địa giới hoặc tịnh hoặc bất tịnh; chẳng nên quán thủy hỏa phong không thức giới hoặc tịnh hoặc bất tịnh. Vì có sao? Vì địa giới, tự tánh địa giới không; thủy hỏa phong không thức giới, tự tánh thủy hỏa phong không thức giới không. Tự tánh địa giới đây tức chẳng phải tự tánh, tự tánh thủy hỏa phong không thức giới đây cũng chẳng phải tự tánh. Nếu chẳng phải tự tánh tức Tịnh giới Ba la mật đa. Đối Tịnh giới Ba la mật đa đây, địa giới chẳng khá được, tịnh bất tịnh kia cũng chẳng khá được; thủy hỏa phong không thức giới đều chẳng khá được, tịnh bất tịnh kia cũng chẳng khá được. Sở vì sao? Vì trong đây hãy không

**có địa giới thủy khá được, hướng là có tịnh cùng bất tịnh kia. Nếu người năng tu tịnh giới như thế là tu Tịnh giới Ba la mật đa.**

**Kiều Thi Ca! Các thiện nam tử, thiện nữ nhân này tác những thuyết đây, đây là tuyên nói chơn chánh Tịnh giới Ba la mật đa.**

**Lại nữa, Kiều Thi Ca! Nếu các thiện nam tử thiện nữ nhân, vì kẻ phát tâm Vô thượng Bồ đề tuyên nói Tịnh giới Ba la mật đa, tác lời như vậy: Thiện nam tử! Người nên tu Tịnh giới Ba la mật đa, chẳng nên quán vô minh hoặc thường hoặc vô thường; chẳng nên quán hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sanh, lão tử sâu thán khổ ưu não hoặc thường hoặc vô thường. Vì có sao? Vì vô minh, tự tánh vô minh không; hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sanh, lão tử sâu thán khổ ưu não, tự tánh hành cho đến lão tử sâu thán khổ ưu não không. Tự tánh vô minh đây tức chẳng phải tự tánh, tự tánh hành cho đến lão tử sâu thán khổ ưu não đây cũng chẳng phải tự tánh. Nếu chẳng phải tự tánh tức Tịnh giới Ba la mật đa. Đối Tịnh giới Ba la mật đa đây, vô minh chẳng khá được, thường vô thường kia cũng chẳng khá được; hành cho đến lão tử sâu thán khổ ưu não đều chẳng khá được, thường vô thường kia cũng chẳng khá được. Sở vì sao? Vì trong đây hãy không có vô minh thủy khá được, hướng là có thường cùng vô thường kia. Nếu người năng tu tịnh giới như thế là tu Tịnh giới Ba la mật đa.**

**Lại tác lời này: Thiện nam tử! Người nên tu Tịnh giới Ba la mật đa, chẳng nên quán vô minh hoặc vui hoặc khổ; chẳng nên quán hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sanh, lão tử sâu thán khổ ưu não hoặc vui hoặc khổ. Vì có sao? Vì vô minh, tự tánh vô minh không; hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sanh, lão tử sâu thán khổ ưu não, tự tánh hành cho đến lão tử sâu thán khổ ưu não không. Tự tánh vô minh đây tức chẳng phải tự tánh, tự tánh hành cho đến lão tử sâu thán khổ ưu não đây cũng chẳng phải tự tánh. Nếu chẳng phải tự tánh tức Tịnh giới Ba la mật đa. Đối Tịnh giới Ba la mật đa đây, vô minh chẳng khá được, vui cùng khổ kia cũng chẳng khá được; hành cho đến lão tử sâu thán khổ ưu não đều chẳng khá được, vui cùng khổ kia cũng chẳng khá được. Sở vì sao? Vì trong đây hãy không có vô minh thủy khá được, hướng là có vui cùng khổ kia. Nếu người năng tu tịnh giới như thế là tu Tịnh giới Ba la mật đa.**

**Lại tác lời này: Thiện nam tử! Người nên tu Tịnh giới Ba la mật đa, chẳng nên quán vô minh hoặc ngã hoặc vô ngã; chẳng nên quán hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sanh, lão tử sâu thán khổ ưu não hoặc ngã hoặc vô ngã. Vì có sao? Vì vô minh, tự tánh vô minh không; hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sanh, lão tử sâu thán khổ ưu não, tự tánh hành cho đến lão tử sâu thán khổ ưu não không. Tự tánh vô minh đây tức chẳng phải tự tánh, tự tánh hành cho đến lão tử sâu thán khổ ưu não đây cũng chẳng phải tự tánh. Nếu chẳng phải tự tánh tức Tịnh giới Ba la mật đa. Đối Tịnh giới Ba la mật đa đây, vô minh chẳng khá được, ngã vô ngã kia cũng chẳng khá được; hành cho đến lão tử sâu thán khổ ưu não đều chẳng khá được, ngã vô ngã kia cũng chẳng khá được. Sở vì sao? Vì trong đây hãy không có vô minh thủy khá được, hướng là có ngã cùng vô ngã kia. Nếu người năng tu tịnh giới như thế là tu Tịnh giới Ba la mật đa.**

**Lại tác lời này: Thiện nam tử! Người nên tu Tịnh giới Ba la mật đa, chẳng nên quán vô minh hoặc tịnh hoặc bất tịnh; chẳng nên quán hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sanh, lão tử sâu thán khổ ưu não hoặc tịnh hoặc bất tịnh. Vì có sao? Vì vô minh, tự tánh vô minh không; hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sanh, lão tử sâu thán khổ ưu não, tự tánh hành cho đến lão tử sâu thán khổ ưu não không. Tự tánh vô minh đây tức chẳng phải tự tánh, tự tánh hành cho đến lão tử sâu thán khổ ưu não đây cũng chẳng phải tự tánh. Nếu chẳng phải tự tánh tức Tịnh giới Ba la mật đa. Đối Tịnh giới Ba la mật đa đây, vô minh chẳng khá được, tịnh bất tịnh kia cũng chẳng khá được; hành cho đến lão tử sâu thán khổ ưu não đều chẳng khá được, tịnh bất tịnh kia cũng chẳng khá được. Sở vì sao? Vì trong đây hãy không có vô minh thủy khá được, hướng là có tịnh cùng bất tịnh kia. Nếu người năng tu tịnh giới như thế là tu Tịnh giới Ba la mật đa.**

**Kiều Thi Ca! Các thiện nam tử, thiện nữ nhân này tác những thuyết đây, đây là tuyên nói chơn chánh Tịnh giới Ba la mật đa.**

Lại nữa, Kiều Thi Ca! Nếu các thiện nam tử thiện nữ nhân, vì kẻ phát tâm Vô thượng Bồ đề tuyên nói Tịnh giới Ba la mật đa, tác lời như vậy: Thiện nam tử! Ngươi nên tu Tịnh giới Ba la mật đa, chẳng nên quán bố thí Ba la mật đa hoặc thường hoặc vô thường; chẳng nên quán tịnh giới, an nhẫn, tinh tiến, tinh lự, Bát nhã Ba la mật đa hoặc thường hoặc vô thường. Vì có sao? Vì bố thí Ba la mật đa, tự tánh bố thí Ba la mật đa không; tịnh giới, an nhẫn, tinh tiến, tinh lự, Bát nhã Ba la mật đa, tự tánh tịnh giới cho đến Bát nhã Ba la mật đa không. Tự tánh bố thí Ba la mật đa đây tức chẳng phải tự tánh, tự tánh tịnh giới cho đến Bát nhã Ba la mật đa đây cũng chẳng phải tự tánh. Nếu chẳng phải tự tánh tức Tịnh giới Ba la mật đa. Đối Tịnh giới Ba la mật đa đây, bố thí Ba la mật đa chẳng khá được, thường vô thường kia cũng chẳng khá được; tịnh giới cho đến Bát nhã Ba la mật đa đều chẳng khá được, thường vô thường kia cũng chẳng khá được. Sở vì sao? Vì trong đây hãy không có bố thí Ba la mật đa thấy khá được, huống là có thường cùng vô thường kia. Nếu người năng tu tịnh giới như thế là tu Tịnh giới Ba la mật đa.

Lại tác lời này: Thiện nam tử! Ngươi nên tu Tịnh giới Ba la mật đa, chẳng nên quán bố thí Ba la mật đa hoặc vui hoặc khổ; chẳng nên quán tịnh giới, an nhẫn, tinh tiến, tinh lự, Bát nhã ba la mật đa hoặc vui hoặc khổ. Vì có sao? Vì bố thí Ba la mật đa, tự tánh bố thí Ba la mật đa không; tịnh giới, an nhẫn, tinh tiến, tinh lự, Bát nhã Ba la mật đa, tự tánh tịnh giới cho đến Bát nhã Ba la mật đa không. Tự tánh bố thí Ba la mật đa đây tức chẳng phải tự tánh, tự tánh tịnh giới cho đến Bát nhã Ba la mật đa đây cũng chẳng phải tự tánh. Nếu chẳng phải tự tánh tức Tịnh giới Ba la mật đa. Đối Tịnh giới Ba la mật đa đây, bố thí Ba la mật đa chẳng khá được, vui cùng khổ kia cũng chẳng khá được; tịnh giới cho đến Bát nhã Ba la mật đa đều chẳng khá được, vui cùng khổ kia cũng chẳng khá được. Sở vì sao? Vì trong đây hãy không có bố thí Ba la mật đa thấy khá được, huống là có vui cùng khổ kia. Nếu người năng tu tịnh giới như thế là tu Tịnh giới Ba la mật đa.

Lại tác lời này: Thiện nam tử! Ngươi nên tu Tịnh giới Ba la mật đa, chẳng nên quán bố thí Ba la mật đa hoặc ngã hoặc vô ngã; chẳng nên quán tịnh giới, an nhẫn, tinh tiến, tinh lự Bát nhã Ba la mật đa hoặc ngã hoặc vô ngã. Vì có sao? Vì bố thí Ba la mật đa, tự tánh bố thí Ba la mật đa không; tịnh giới, an nhẫn, tinh tiến, Bát nhã Ba la mật đa, tự tánh tịnh giới cho đến Bát nhã ba la mật đa không. Tự tánh bố thí Ba la mật đa đây tức chẳng phải tự tánh, tự tánh tịnh giới cho đến Bát nhã Ba la mật đa đây cũng chẳng phải tự tánh. Nếu chẳng phải tự tánh tức Tịnh giới Ba la mật đa. Đối Tịnh giới Ba la mật đa đây, bố thí Ba la mật đa chẳng khá được, ngã vô ngã kia cũng chẳng khá được; tịnh giới cho đến Bát nhã Ba la mật đa đều chẳng khá được, ngã vô ngã kia cũng chẳng khá được. Sở vì sao? Vì trong đây hãy không có bố thí Ba la mật đa thấy khá được, huống là có ngã cùng vô ngã kia. Nếu người năng tu tịnh giới như thế là tu Tịnh giới Ba la mật đa.

Lại tác lời này: Thiện nam tử! Ngươi nên tu Tịnh giới Ba la mật đa, chẳng nên quán bố thí Ba la mật đa hoặc tịnh hoặc bất tịnh; chẳng nên quán tịnh giới, an nhẫn, tinh tiến, tinh lự, Bát nhã Ba la mật đa hoặc tịnh hoặc bất tịnh. Vì có sao? Vì bố thí Ba la mật đa, tự tánh bố thí Ba la mật đa không; tịnh giới, an nhẫn, tinh tiến, tinh lự, Bát nhã Ba la mật đa, tự tánh tinh tiến cho đến Bát nhã ba la mật đa không. Tự tánh bố thí Ba la mật đa đây tức chẳng phải tự tánh, tự tánh tịnh giới cho đến Bát nhã ba la mật đa đây cũng chẳng phải tự tánh. Nếu chẳng phải tự tánh tức Tịnh giới Ba la mật đa. Đối Tịnh giới Ba la mật đa đây, bố thí Ba la mật đa chẳng khá được, tịnh bất tịnh kia cũng chẳng khá được; tịnh giới cho đến Bát nhã Ba la mật đa đều chẳng khá được, tịnh bất tịnh kia cũng chẳng khá được. Sở vì sao? Vì trong đây hãy không có bố thí Ba la mật đa thấy khá được, huống là có tịnh cùng bất tịnh kia. Nếu người năng tu tịnh giới như thế là tu Tịnh giới Ba la mật đa.

Kiều Thi Ca! Các thiện nam tử, thiện nữ nhân này tác những thuyết đây, đây là tuyên nói chơn chánh Tịnh giới Ba la mật đa.

Lại nữa, Kiều Thi Ca! Nếu các thiện nam tử thiện nữ nhân, vì kẻ phát tâm Vô thượng Bồ đề tuyên nói Tịnh giới Ba la mật đa, tác lời như vậy: Thiện nam tử! Ngươi nên tu Tịnh giới Ba la mật đa, chẳng nên quán nội không hoặc thường hoặc vô thường; chẳng nên quán ngoại không, nội ngoại không, không không, đại không, thắng nghĩa không, hữu vi không, vô vi không, tất cảnh không, vô tế không, tán không, vô biên dị không, bố tánh không, tự tướng không, cộng tướng không, nhất thiết pháp không, bất khả đắc không, vô tánh không, tự tánh không, hoặc thường hoặc vô

thường. Vì có sao? Vì nội không, tự tánh nội không không; ngoại không, nội ngoại không, không không, đại không, thắng nghĩa không, hữu vi không, vô vi không, tất cảnh không, vô tế không, tán không, vô biến dị không, bổ tánh không, tự tướng không, cộng tướng không, nhất thiết pháp không, bất khả đắc không, vô tánh không, tự tánh không, vô tánh tự tánh không; tự tánh ngoại không cho đến vô tánh tự tánh không không. Tự tánh nội không đây tức chẳng phải tự tánh, tự tánh ngoại không cho đến vô tánh tự tánh không đây cũng chẳng phải tự tánh. Nếu chẳng phải tự tánh tức Tịnh giới Ba la mật đa. Đối Tịnh giới Ba la mật đa đây, nội không chẳng khá được, thường vô thường kia cũng chẳng khá được; ngoại không cho đến vô tánh tự tánh không đều chẳng khá được, thường vô thường kia cũng chẳng khá được. Sở vì sao? Vì trong đây hãy không có nội không thấy khá được, hướng là có thường cùng vô thường kia. Nếu người năng tu tịnh giới như thế là tu Tịnh giới Ba la mật đa.

Lại tác lời này: Thiện nam tử! Người nên tu Tịnh giới Ba la mật đa, chẳng nên quán nội không hoặc vui hoặc khổ; chẳng nên quán ngoại không, nội ngoại không, không không, đại không, thắng nghĩa không, hữu vi không, vô vi không, tất cảnh không, vô tế không, tán không, vô biến dị không, bổ tánh không, tự tướng không, cộng tướng không, nhất thiết pháp không, bất khả đắc không, vô tánh không, tự tánh không, vô tánh tự tánh không hoặc vui hoặc khổ. Vì có sao? Vì nội không; tự tánh nội không không; ngoại không, nội ngoại không, không không, đại không, thắng nghĩa không, hữu vi không, vô vi không, tất cảnh không, vô tế không, tán không, vô biến dị không, bổ tánh không, tự tướng không, cộng tướng không, nhất thiết pháp không, bất khả đắc không, vô tánh không, tự tánh không, vô tánh tự tánh không, tự tánh ngoại không cho đến vô tánh tự tánh không không. Tự tánh nội không đây tức chẳng phải tự tánh, tự tánh ngoại không cho đến vô tánh tự tánh không đây cũng chẳng phải tự tánh. Nếu chẳng phải tự tánh tức Tịnh giới Ba la mật đa. Đối Tịnh giới Ba la mật đa đây, nội không chẳng khá được, vui cùng khổ kia cũng chẳng khá được; ngoại không cho đến vô tánh tự tánh không đều chẳng khá được, vui cùng khổ kia cũng chẳng khá được. Sở vì sao? Vì trong đây hãy không có nội không thấy khá được, hướng là có vui cùng khổ kia. Nếu người năng tu tịnh giới như thế là tu Tịnh giới Ba la mật đa.

Lại tác lời này: Thiện nam tử! Người nên tu Tịnh giới Ba la mật đa, chẳng nên quán nội không hoặc ngã hoặc vô ngã; chẳng nên quán ngoại không, nội ngoại không, không không, đại không, thắng nghĩa không, hữu vi không, vô vi không, tất cảnh không, vô tế không, tán không, vô biến dị không, bổ tánh không, tự tướng không, cộng tướng không, nhất thiết pháp không, bất khả đắc không, vô tánh không, tự tánh không, vô tánh tự tánh không hoặc ngã hoặc vô ngã. Vì có sao? Vì nội không, tự tánh nội không không; ngoại không, nội ngoại không, không không, đại không, thắng nghĩa không, hữu vi không, vô vi không, tất cảnh không, vô tế không, tán không, vô biến dị không, bổ tánh không, tự tướng không, cộng tướng không, nhất thiết pháp không, bất khả đắc không, vô tánh không, tự tánh không, vô tánh tự tánh không; tự tánh ngoại không cho đến vô tánh tự tánh không không. Tự tánh nội không đây tức chẳng phải tự tánh, tự tánh ngoại không cho đến vô tánh tự tánh không đây cũng chẳng phải tự tánh. Nếu chẳng phải tự tánh tức Tịnh giới Ba la mật đa. Đối Tịnh giới Ba la mật đa đây, nội không chẳng khá được, ngã vô ngã kia cũng chẳng khá được; ngoại không cho đến vô tánh tự tánh không đều chẳng khá được, ngã vô ngã kia cũng chẳng khá được. Sở vì sao? Vì trong đây hãy không có nội không thấy khá được, hướng là có ngã cùng vô ngã kia. Nếu người năng tu tịnh giới như thế là tu Tịnh giới Ba la mật đa.

Lại tác lời này: Thiện nam tử! Người nên tu Tịnh giới Ba la mật đa, chẳng nên quán nội không hoặc tịnh hoặc bất tịnh; chẳng nên quán ngoại không, nội ngoại không, không không, đại không, thắng nghĩa không, hữu vi không, vô vi không, tất cảnh không, vô tế không, tán không, vô biến dị không, bổ tánh không, tự tướng không, cộng tướng không, nhất thiết pháp không, bất khả đắc không, vô tánh không, tự tánh không, vô tánh tự tánh không hoặc tịnh hoặc bất tịnh. Vì có sao? Vì nội không, tự tánh nội không không; ngoại không, nội ngoại không, không không, đại không, thắng nghĩa không, hữu vi không, vô vi không, tất cảnh không, vô tế không, tán không, vô biến dị không, bổ tánh không, tự tướng không, cộng tướng không, nhất thiết pháp không, bất khả đắc không, vô tánh không, tự tánh không, vô tánh tự tánh không; tự tánh ngoại không cho đến vô tánh tự tánh không không. Tự tánh nội không đây tức chẳng phải tự tánh, tự tánh ngoại không cho đến vô tánh tự tánh không đây cũng chẳng phải tự tánh. Nếu chẳng phải tự tánh tức Tịnh giới Ba la mật đa. Đối Tịnh giới Ba la mật đa

đây, nội không chẳng khá được, tịnh bất tịnh kia cũng chẳng khá được; ngoại không cho đến vô tánh tự tánh không đều chẳng khá được, tịnh bất tịnh kia cũng chẳng khá được. Sở vì sao? Vì trong đây hãy không có nội không thấy khá được, huống là có tịnh cùng bất tịnh kia. Nếu người năng tịnh giới nhân như thế là tu Tịnh giới Ba la mật đa.

Kiều Thi Ca! Các thiện nam tử, thiện nữ nhân này tác những thuyết đây, đây là tuyên nói chơn chánh Tịnh giới Ba la mật đa.

Lại nữa, Kiều Thi Ca! Nếu các thiện nam tử thiện nữ nhân, vì kẻ phát tâm Vô thượng Bồ đề tuyên nói Tịnh giới Ba la mật đa, tác lời như vậy: Thiện nam tử! Người nên tu Tịnh giới Ba la mật đa, chẳng nên quán chơn như hoặc thường hoặc vô thường; chẳng nên quán pháp giới, pháp tánh, bất hư vọng tánh, bất biến dị tánh, bình đẳng tánh, ly sanh tánh, pháp định, pháp trụ, thật tế, hư không giới, bất tư nghi giới hoặc thường hoặc vô thường. Vì có sao? Vì chơn như, tự tánh chơn như không; pháp giới, pháp tánh, bất hư vọng tánh, bất biến dị tánh, bình đẳng tánh, ly sanh tánh, pháp định, pháp trụ, thật tế, hư không giới, bất tư nghi giới; tự tánh pháp giới cho đến bất tư nghi giới không. Tự tánh chơn như đây tức chẳng phải tự tánh, tự tánh pháp giới cho đến bất tư nghi giới đây cũng chẳng phải tự tánh. Nếu chẳng phải tự tánh tức Tịnh giới Ba la mật đa. Đối Tịnh giới Ba la mật đa đây, chơn như chẳng khá được, thường vô thường kia cũng chẳng khá được; pháp giới cho đến bất tư nghi giới đều chẳng khá được, thường vô thường kia cũng chẳng khá được. Sở vì sao? Vì trong đây hãy không có chơn như thấy khá được, huống là có thường cùng vô thường kia. Nếu người năng tu tịnh giới như thế là tu Tịnh giới Ba la mật đa.

Lại tác lời này: Thiện nam tử! Người nên tu Tịnh giới Ba la mật đa, chẳng nên quán chơn như hoặc vui hoặc khổ; chẳng nên quán pháp giới, pháp tánh, bất hư vọng tánh, bất biến dị tánh, bình đẳng tánh, ly sanh tánh, pháp định, pháp trụ, thật tế, hư không giới, bất tư nghi giới hoặc vui hoặc khổ. Vì có sao? Vì chơn như, tự tánh chơn như không; pháp giới, pháp tánh, bất hư vọng tánh, bất biến dị tánh, bình đẳng tánh, ly sanh tánh, pháp định, pháp trụ, thật tế, hư không giới, bất tư nghi giới không; tự tánh pháp giới cho đến bất tư nghi giới không. Tự tánh chơn như đây tức chẳng phải tự tánh, tự tánh pháp giới cho đến bất tư nghi giới đây cũng chẳng phải tự tánh. Nếu chẳng phải tự tánh tức Tịnh giới Ba la mật đa. Đối Tịnh giới Ba la mật đa đây, chơn như chẳng khá được, vui cùng khổ kia cũng chẳng khá được; pháp giới cho đến bất tư nghi giới đều chẳng khá được, vui cùng khổ kia cũng chẳng khá được. Sở vì sao? Vì trong đây hãy không có chơn như thấy khá được, huống là có vui cùng khổ kia. Nếu người năng tu tịnh giới như thế là tu Tịnh giới Ba la mật đa.

Lại tác lời này: Thiện nam tử! Người nên tu Tịnh giới Ba la mật đa, chẳng nên quán chơn như hoặc ngã hoặc vô ngã; chẳng nên quán pháp giới, pháp tánh, bất hư vọng tánh, bất biến dị tánh, bình đẳng tánh, ly sanh tánh, pháp định, pháp trụ, thật tế, hư không giới, bất tư nghi giới hoặc ngã hoặc vô ngã. Vì có sao? Vì chơn như, tự tánh chơn như không; pháp giới, pháp tánh, bất hư vọng tánh, bất biến dị tánh, bình đẳng tánh, ly sanh tánh, pháp định, pháp trụ, thật tế, hư không giới, bất tư nghi giới, tự tánh pháp giới cho đến bất tư nghi giới không. Tự tánh chơn như đây tức chẳng phải tự tánh, tự tánh pháp giới cho đến bất tư nghi giới đây cũng chẳng phải tự tánh. Nếu chẳng phải tự tánh tức Tịnh giới Ba la mật đa. Đối Tịnh giới Ba la mật đa đây, chơn như chẳng khá được, ngã vô ngã kia cũng chẳng khá được; pháp giới cho đến bất tư nghi giới chẳng khá được, ngã vô ngã kia cũng chẳng khá được. Sở vì sao? Vì trong đây hãy không có chơn như thấy khá được, huống là có ngã cùng vô ngã kia. Nếu người năng tu tịnh giới như thế là tu Tịnh giới Ba la mật đa.

Lại tác lời này: Thiện nam tử! Người nên tu Tịnh giới Ba la mật đa, chẳng nên quán chơn như hoặc tịnh hoặc bất tịnh; chẳng nên quán pháp giới, pháp tánh, bất hư vọng tánh, bất biến dị tánh, bình đẳng tánh, ly sanh tánh, pháp định, pháp trụ, thật tế, hư không giới, bất tư nghi giới hoặc tịnh hoặc bất tịnh. Vì có sao? Vì chơn như, tự tánh chơn như không; pháp giới, pháp tánh, bất hư vọng tánh, bất biến dị tánh, bình đẳng tánh, ly sanh tánh, pháp định, pháp trụ, thật tế, hư không giới, bất tư nghi giới, tự tánh pháp giới cho đến bất tư nghi giới không. Tự tánh chơn như đây tức chẳng phải tự tánh, tự tánh pháp giới cho đến bất tư nghi giới đây cũng chẳng phải tự tánh. Nếu chẳng phải tự tánh tức Tịnh giới Ba la mật đa. Đối Tịnh giới Ba la mật đa đây, chơn như chẳng khá được, tịnh bất tịnh kia cũng chẳng khá được; pháp giới cho đến bất tư nghi giới đều chẳng khá được, tịnh bất tịnh kia cũng

chẳng khá được. Sở vì sao? Vì trong đây hãy không có chơn như thấy khá được, huống là có tịnh cùng bất tịnh kia. Nếu người năng tu tịnh giới như thế là tu Tịnh giới Ba la mật đa.

Kiều Thi Ca! Các thiện nam tử, thiện nữ nhân này tác những thuyết đây, đây là tuyên nói chơn chánh Tịnh giới Ba la mật đa.

Lại nữa, Kiều Thi Ca! Nếu các thiện nam tử thiện nữ nhân, vì kẻ phát tâm Vô thượng Bồ đề tuyên nói Tịnh giới Ba la mật đa, tác lời như vậy: Thiện nam tử! Người nên tu Tịnh giới Ba la mật đa, chẳng nên quán khổ thánh đế hoặc thường hoặc vô thường; chẳng nên quán tập diệt đạo thánh đế hoặc thường hoặc vô thường. Vì có sao? Vì khổ thánh đế, tự tánh khổ thánh đế không; tập diệt đạo thánh đế, tự tánh tập diệt đạo thánh đế không. Tự tánh khổ thánh đế đây tức chẳng phải tự tánh, tự tánh tập diệt đạo thánh đế đây cũng chẳng phải tự tánh. Nếu chẳng phải tự tánh tức Tịnh giới Ba la mật đa. Đối Tịnh giới Ba la mật đa đây, khổ thánh đế chẳng khá được, thường vô thường kia cũng chẳng khá được; tập diệt đạo thánh đế đều chẳng khá được, thường vô thường kia cũng chẳng khá được. Sở vì sao? Vì trong đây hãy không có khổ thánh đế thấy khá được, huống là có thường cùng vô thường kia. Nếu người năng tu tịnh giới như thế là tu Tịnh giới Ba la mật đa.

Lại tác lời này: Thiện nam tử! Người nên tu Tịnh giới Ba la mật đa, chẳng nên quán khổ thánh đế hoặc vui hoặc khổ; chẳng nên quán tập diệt đạo thánh đế hoặc vui hoặc khổ. Vì có sao? Vì khổ thánh đế, tự tánh khổ thánh đế không; tập diệt đạo thánh đế, tự tánh tập diệt đạo thánh đế không. Tự tánh khổ thánh đế đây tức chẳng phải tự tánh, tự tánh tập diệt đạo thánh đế đây cũng chẳng phải tự tánh. Nếu chẳng phải tự tánh tức Tịnh giới Ba la mật đa. Đối Tịnh giới Ba la mật đa đây, khổ thánh đế chẳng khá được, vui cùng khổ kia cũng chẳng khá được; tập diệt đạo thánh đế đều chẳng khá được, vui cùng khổ kia cũng chẳng khá được. Sở vì sao? Vì trong đây hãy không có khổ thánh đế thấy khá được, huống là có vui cùng khổ kia. Nếu người năng tu tịnh giới như thế là tu Tịnh giới Ba la mật đa.

Lại tác lời này: Thiện nam tử! Người nên tu Tịnh giới Ba la mật đa, chẳng nên quán khổ thánh đế hoặc ngã hoặc vô ngã; chẳng nên quán tập diệt đạo thánh đế hoặc ngã hoặc vô ngã. Vì có sao? Vì khổ thánh đế, tự tánh khổ thánh đế không; tập diệt đạo thánh đế, tự tánh tập diệt đạo thánh đế không. Tự tánh khổ thánh đế đây tức chẳng phải tự tánh, tự tánh tập diệt đạo thánh đế đây cũng chẳng phải tự tánh. Nếu chẳng phải tự tánh tức Tịnh giới Ba la mật đa. Đối Tịnh giới Ba la mật đa đây, khổ thánh đế chẳng khá được, ngã vô ngã kia cũng chẳng khá được; tập diệt đạo thánh đế đều chẳng khá được, ngã vô ngã kia cũng chẳng khá được. Sở vì sao? Vì trong đây hãy không có khổ thánh đế thấy khá được, huống là có ngã cùng vô ngã kia. Nếu người năng tu tịnh giới như thế là tu Tịnh giới Ba la mật đa.

Lại tác lời này: Thiện nam tử! Người nên tu Tịnh giới Ba la mật đa, chẳng nên quán khổ thánh đế hoặc tịnh hoặc bất tịnh; chẳng nên quán tập diệt đạo thánh đế hoặc tịnh hoặc bất tịnh. Vì có sao? Vì khổ thánh đế, tự tánh khổ thánh đế không; tập diệt đạo thánh đế, tự tánh tập diệt đạo thánh đế không. Tự tánh khổ thánh đế đây tức chẳng phải tự tánh, tự tánh tập diệt đạo thánh đế đây cũng chẳng phải tự tánh. Nếu chẳng phải tự tánh tức Tịnh giới Ba la mật đa. Đối Tịnh giới Ba la mật đa đây, khổ thánh đế chẳng khá được, tịnh bất tịnh kia cũng chẳng khá được; tập diệt đạo thánh đế đều chẳng khá được, tịnh bất tịnh kia cũng chẳng khá được. Sở vì sao? Vì trong đây hãy không có khổ thánh đế thấy khá được, huống là có tịnh cùng bất tịnh kia. Nếu người năng tu tịnh giới như thế là tu Tịnh giới Ba la mật đa.

Kiều Thi Ca! Các thiện nam tử, thiện nữ nhân này tác những thuyết đây, đây là tuyên nói chơn chánh Tịnh giới Ba la mật đa.

Lại nữa, Kiều Thi Ca! Nếu các thiện nam tử thiện nữ nhân, vì kẻ phát tâm Vô thượng Bồ đề tuyên nói Tịnh giới Ba la mật đa, tác lời như vậy: Thiện nam tử! Người nên tu Tịnh giới Ba la mật đa, chẳng nên quán bốn tĩn lự hoặc thường hoặc vô thường; chẳng nên quán bốn vô lượng, bốn vô sắc định hoặc thường hoặc vô thường. Vì có sao? Vì bốn tĩn lự, tự tánh bốn tĩn lự không; bốn vô lượng, bốn vô sắc định, tự tánh bốn vô lượng, bốn vô sắc định không. Tự tánh bốn tĩn lự đây tức chẳng phải tự tánh, tự tánh bốn vô lượng, bốn vô sắc định đây cũng chẳng phải tự tánh. Nếu chẳng phải tự tánh tức

Tịnh giới Ba la mật đa. Đối Tịnh giới Ba la mật đa đây, bốn tĩn lự chẳng khá đợc, thường vô thường kia cũng chẳng khá đợc; bốn vô lượng, bốn vô sắc định đều chẳng khá đợc, thường vô thường kia cũng chẳng khá đợc. Sở vì sao? Vì trong đây hã không có bốn vô lượng thấy khá đợc, huống là có thường cùng vô thường kia. Nếu người năng tu tịnh giới như thế là tu Tịnh giới Ba la mật đa.

Lại tác lời này: Thiện nam tử! Người nên tu Tịnh giới Ba la mật đa, chẳng nên quán bốn tĩn lự hoặc vui hoặc khổ; chẳng nên quán bốn vô lượng, bốn vô sắc định hoặc vui hoặc khổ. Vì có sao? Vì bốn tĩn lự, tự tánh bốn tĩn lự không; bốn vô lượng, bốn vô sắc định, tự tánh bốn vô lượng, bốn vô sắc định không. Tự tánh bốn tĩn lự đây tức chẳng phải tự tánh, tự tánh bốn vô lượng, bốn vô sắc định đây cũng chẳng phải tự tánh. Nếu chẳng phải tự tánh tức Tịnh giới Ba la mật đa. Đối Tịnh giới Ba la mật đa đây, bốn tĩn lự chẳng khá đợc, vui cùng khổ kia cũng chẳng khá đợc; bốn vô lượng, bốn vô sắc định đều chẳng khá đợc, vui cùng khổ kia cũng chẳng khá đợc. Sở vì sao? Vì trong đây hã không có bốn tĩn lự thấy khá đợc, huống là có vui cùng khổ kia. Nếu người năng tu tịnh giới như thế là tu Tịnh giới Ba la mật đa.

Lại tác lời này: Thiện nam tử! Người nên tu Tịnh giới Ba la mật đa, chẳng nên quán bốn tĩn lự hoặc ngã hoặc vô ngã; chẳng nên quán bốn vô lượng, bốn vô sắc định hoặc ngã hoặc vô ngã. Vì có sao? Vì bốn tĩn lự, tự tánh bốn tĩn lự không; bốn vô lượng, bốn vô sắc định, tự tánh bốn vô lượng bốn vô sắc định không. Tự tánh bốn tĩn lự đây tức chẳng phải tự tánh, tự tánh bốn vô lượng, bốn vô sắc định đây cũng chẳng phải tự tánh. Nếu chẳng phải tự tánh tức Tịnh giới Ba la mật đa. Đối Tịnh giới Ba la mật đa đây, bốn tĩn lự chẳng khá đợc, ngã vô ngã kia cũng chẳng khá đợc; bốn vô lượng, bốn vô sắc định đều chẳng khá đợc, ngã vô ngã kia cũng chẳng khá đợc. Sở vì sao? Vì trong đây hã không có bốn vô lượng thấy khá đợc, huống là có ngã cùng vô ngã kia. Nếu người năng tu tịnh giới như thế là tu Tịnh giới Ba la mật đa.

Lại tác lời này: Thiện nam tử! Người nên tu Tịnh giới Ba la mật đa, chẳng nên quán bốn tĩn lự hoặc tịnh hoặc bất tịnh; chẳng nên quán bốn vô lượng, bốn vô sắc định hoặc tịnh hoặc bất tịnh. Vì có sao? Vì bốn tĩn lự, tự tánh bốn tĩn lự không; bốn vô lượng, bốn vô sắc định, tự tánh bốn vô lượng, bốn vô sắc định không. Tự tánh bốn tĩn lự đây tức chẳng phải tự tánh, tự tánh bốn vô lượng, bốn vô sắc định đây cũng chẳng phải tự tánh. Nếu chẳng phải tự tánh tức Tịnh giới Ba la mật đa. Đối Tịnh giới Ba la mật đa đây, bốn tĩn lự chẳng khá đợc, tịnh bất tịnh kia cũng chẳng khá đợc; bốn vô lượng, bốn vô sắc định đều chẳng khá đợc, tịnh bất tịnh kia cũng chẳng khá đợc. Sở vì sao? Vì trong đây hã không có bốn tĩn lự thấy khá đợc, huống là có tịnh cùng bất tịnh kia. Nếu người năng tu tịnh giới như thế là tu Tịnh giới Ba la mật đa.

Kiều Thi Ca! Các thiện nam tử, thiện nữ nhân này tác những thuyết đây, đấy là tuyên nói chơn chánh Tịnh giới Ba la mật đa.